

Số: 95/2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 113/TTr-SCT ngày 07 tháng 11 năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định Ban hành Quy chế trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2025 và bãi bỏ Quyết định số 463/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 463/2016/QĐ-UBND ngày 08/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bắc Ninh; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, KTN, THĐT, KTTH, TTTT tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thịnh

QUY CHẾ

**Trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống
buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 95/2025/QĐ-UBND)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức phối hợp, trách nhiệm đấu tranh, trách nhiệm phối hợp, nội dung phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo 389 tỉnh).

b) Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Công an tỉnh, Thuế tỉnh, Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 12, Chi cục Hải quan khu vực V; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh.

c) UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm đúng quy định của pháp luật hiện hành theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đảm bảo hỗ trợ lẫn nhau, tránh bỏ sót, chồng chéo trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; quan hệ phối hợp hoạt động được thực hiện theo nguyên tắc kịp thời, hiệu quả; quá trình phối hợp không gây khó khăn, phiền hà hoặc kéo dài thời gian trong kiểm tra, xử lý hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả.

2. Mỗi địa bàn, lĩnh vực do một sở, ban, ngành chịu trách nhiệm chính, chủ trì và tổ chức phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; các cơ quan khác có trách nhiệm phối hợp, cử lực lượng tham gia theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. Trường hợp phát hiện hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả trên địa bàn hoặc lĩnh vực cơ quan khác chủ trì thì cơ quan phát hiện thông báo ngay cho cơ quan có trách nhiệm chủ trì xử lý để phối hợp hỗ trợ cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

3. Bảo đảm quy định về chế độ bảo mật trong việc trao đổi thông tin tội phạm, điều tra, thực hiện các biện pháp công tác nghiệp vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 3. Hình thức phối hợp

Hình thức phối hợp bao gồm: Trao đổi thông tin trực tiếp, trao đổi thông tin, tài liệu bằng văn bản và hình thức phối hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nội dung phối hợp

Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường bám sát tình hình thực tiễn và theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả chủ động xác lập quan hệ phối hợp hoạt động trong việc:

1. Xây dựng kế hoạch, phương án công tác trong đó xác định rõ phạm vi trách nhiệm quản lý theo ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công; những vấn đề có liên quan đến ngành hoặc địa phương khác cần có sự trao đổi, bàn bạc thống nhất với các cơ quan liên quan.

2. Phát hiện, thu thập trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu, gồm:

a) Thông tin về tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý; dự báo tình hình thị trường, cung cầu hàng hóa, giá cả; kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong từng giai đoạn.

b) Thông tin về tình hình vi phạm pháp luật, quy luật, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng vi phạm về buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, buôn bán, vận chuyển hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi gian lận thương mại khác.

c) Thông tin về quy trình kiểm tra, xử lý mang tính nghiệp vụ của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường; thông tin về những khó khăn, vướng mắc và kinh nghiệm của từng sở, ban, ngành và của UBND xã, phường trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển, buôn bán hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi gian lận thương mại khác.

3. Phối hợp kiểm tra, kiểm soát, điều tra nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vụ việc vi phạm về buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại, gồm:

a) Tổ chức phối hợp lực lượng kiểm tra, phương tiện vận chuyển để ngăn chặn hành vi vi phạm về buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại; tư vấn, trao đổi nghiệp vụ chuyên môn để xử lý vụ việc theo yêu cầu.

b) Phối hợp trong quá trình Điều tra theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và theo quy định của các cơ quan pháp luật.

c) Khi xử lý có sự bàn bạc thống nhất giữa các bên tham gia.

d) Trong quá trình kiểm tra, kiểm soát nếu phát hiện tổ chức, cá nhân được kiểm tra, kiểm soát có những hành vi vi phạm mà không thuộc phạm vi chức năng, thẩm quyền xử lý của mình, thì đơn vị kiểm tra, kiểm soát thông báo

và chuyên hồ sơ vụ việc cho cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

đ) Khi cần thiết có thể tổ chức lực lượng kiểm tra, kiểm soát liên ngành để phối hợp kiểm tra. Cơ quan chủ trì, phối hợp kiểm tra liên ngành chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức kiểm tra và xử lý kết quả kiểm tra theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Các cơ quan tham gia hỗ trợ lực lượng chuyên môn, phương tiện trong quá trình kiểm tra và xử lý các vụ việc có tính chất phức tạp.

4. Đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách pháp luật khi phát sinh những vấn đề mới trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, buôn bán, vận chuyển hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi gian lận thương mại khác để các Bộ, ngành liên quan sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước.

5. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, xây dựng lực lượng theo yêu cầu công tác.

6. Phối hợp trong công tác thông tin tuyên truyền:

a) Tuyên truyền, phát động quần chúng nhân dân tham gia đấu tranh chống các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

7. Phối hợp với các doanh nghiệp, Hội Bảo vệ người tiêu dùng tỉnh Bắc Ninh trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp, của người tiêu dùng; các hiệp hội doanh nghiệp chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin nhận biết hàng thật, hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ làm căn cứ kiểm tra và xử lý vi phạm.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

TRÁCH NHIỆM TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ

Điều 5. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh

1. Ban Chỉ đạo 389 tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nội dung được quy định tại khoản 3 Điều 8 Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg Ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, biện pháp ngắn hạn, dài hạn về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

3. Chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc Ban Chỉ đạo 389 tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Ninh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh, các cơ quan thông tấn, báo chí xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có chức năng kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

Các sở, ban, ngành có trách nhiệm chủ trì thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo quy định dưới đây, trường hợp có sự phối hợp thì sở, ban, ngành chủ trì đề nghị sở, ban, ngành liên quan thực hiện phối hợp theo Quy chế này.

1. Sở Công Thương:

a) Chủ trì soạn thảo, trình Trưởng Ban Chỉ đạo 389 tỉnh ban hành kế hoạch, đề án, phương án, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu chỉ đạo các sở, ngành thành viên xây dựng kế hoạch kiểm tra; tổng hợp lĩnh vực, nội dung phối hợp kiểm tra; đề xuất loại bỏ những cuộc kiểm tra chưa thực sự cần thiết, trùng chéo, gây khó khăn cho doanh nghiệp và thương nhân; phối hợp với Thanh tra tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

c) Chủ trì thực thi pháp luật về công tác phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

d) Chủ trì tổ chức kiểm tra, kiểm soát chất lượng hàng hóa là sản phẩm công nghiệp lưu thông trên thị trường. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành có liên quan kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với mặt hàng thực phẩm do ngành Công Thương quản lý; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra xử lý các vi phạm về sở hữu công nghiệp, đo lường chất lượng; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra xử lý các vi phạm về bản quyền tác giả theo quy định của pháp luật.

đ) Chủ trì kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý cạnh tranh, thương mại điện tử, bán hàng đa cấp, chống độc quyền, chống cạnh tranh không lành mạnh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; áp dụng các biện pháp tự vệ, chống bán phá giá, chống trợ cấp.

e) Tổng hợp báo cáo theo định kỳ, đột xuất, báo cáo sơ kết, tổng kết của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

g) Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Sở Tài chính:

a) Chủ trì thực hiện các quy định về quản lý giá, chứng từ của các đơn vị sản xuất, kinh doanh.

b) Phối hợp với các lực lượng chức năng xác định trị giá hàng hoá vi phạm hành chính, tang vật bị tạm giữ để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn, kiểm tra các sở, ban, ngành, các cơ quan chức năng trong việc quản lý, sử dụng nguồn thu được từ xử lý tang vật, phương tiện bị tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính. Thẩm duyệt và thanh toán các khoản chi phí phục vụ cho công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

d) Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc trưng bị cơ sở vật chất làm việc, phương tiện tuần tra, kiểm soát cho các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo phân cấp quản lý ngân sách, quản lý tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh, các tiêu chuẩn, định mức hiện hành và đề xuất của các sở, ban, ngành có liên quan.

3. Công an tỉnh:

a) Chủ trì công tác phát hiện, bắt giữ, điều tra, xác minh làm rõ đường dây, ổ nhóm buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhập lậu trên phạm vi toàn tỉnh; phối hợp, hỗ trợ lực lượng, phương tiện cho các sở, ban, ngành, các lực lượng chức năng trong việc kiểm tra, xử lý những vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhập lậu theo quy định của pháp luật.

b) Tiến hành các kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, điều tra, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn với tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh hàng giả và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan chức năng dừng, bắt giữ phương tiện vận chuyển hàng nhập lậu, hàng giả, hàng gian lận thương mại trên các tuyến đường bộ, đường sắt và đường thủy.

4. Sở Y tế:

a) Chủ trì kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hành nghề y, dược tư nhân; thiết bị y tế; mỹ phẩm; hóa chất chế phẩm diệt côn trùng và diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế; an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì kiểm tra quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan liên quan trong việc giám định, thử nghiệm hàng hóa phục vụ cho công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Chủ trì thực hiện hoạt động kiểm tra để xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa, nhãn hàng hóa với bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp theo lĩnh vực được phân công.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chủ trì phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm về khai thác, vận chuyển, tàng trữ, mua bán gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ, động vật rừng, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật rừng thông thường, nguy cấp, quý, hiếm và những loài thực vật, động vật thủy sinh nguy cấp, quý, hiếm.

b) Chủ trì phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, nhập khẩu, kinh doanh, vận chuyển, quảng cáo và sử dụng các giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, chế phẩm sinh học trong nông nghiệp, thuốc thú y trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản là hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, cấm sử dụng và ngoài danh mục cho phép sử dụng.

c) Chủ trì kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản theo quy định của pháp luật.

7. Thuế tỉnh:

a) Chủ trì kiểm tra, việc chấp hành pháp luật về thuế theo kế hoạch, chủ động xây dựng chuyên đề kiểm tra qua phân tích, nhận diện dấu hiệu rủi ro và thực tế quản lý thuế trên địa bàn.

b) Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát nhằm ngăn chặn tình trạng sử dụng, mua bán hóa đơn bất hợp pháp để hợp thức hóa hàng nhập lậu, hàng giả.

c) Kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin, phối hợp với các lực lượng chức năng (Công an, Hải quan, Quản lý thị trường) để xác minh, xử lý các đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại liên quan đến công tác quản lý thuế.

d) Tăng cường hoạt động quản lý thuế đối với các cơ sở kinh doanh sử dụng nền tảng số, thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các lực lượng chức năng kịp thời phát hiện, tiến hành kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định.

8. Chi cục Hải quan khu vực V:

Thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác thu thập thông tin, nắm chắc tình hình, tuần tra, kiểm soát tại các khu vực tập kết hàng hóa, khu vực cảng nội địa, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, kho hàng không kéo dài, thuộc địa bàn hoạt động hải quan; thực hiện nhiệm vụ đấu tranh chống buôn lậu,

hàng giả và gian lận thương mại, phát hiện, ngăn ngừa, xử lý các hoạt động buôn lậu, vận chuyển hàng cấm, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng làm tốt công tác kiểm tra, kiểm soát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, hàng hóa tạm nhập, tái xuất; phối hợp với các lực lượng chức năng (Công an, Quản lý thị trường) để kiểm tra, giám sát hàng hóa, thực hiện công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa trong phạm vi đơn vị quản lý.

9. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì kiểm tra hoạt động vận chuyển hàng hóa buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả bằng các phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo các đơn vị kinh doanh vận tải bằng ô tô trên địa bàn tỉnh phối hợp, hỗ trợ cho các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn vận chuyển trái phép hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả trong hoạt động vận tải đường bộ; chỉ đạo cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong ngành tham gia phối hợp đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

c) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan trong công tác quản lý, kiểm soát phương tiện vận tải tạm nhập, mang biển số nước ngoài sử dụng tại Việt Nam nhằm phát hiện kịp thời các phương tiện nhập lậu hoặc lưu hành trái phép.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chủ trì thực hiện kiểm tra, xử lý các hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển sách lậu, sản phẩm văn hóa độc hại; ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, lợi dụng lễ hội để hoạt động thu lợi bất chính.

11. Sở Tư pháp:

Thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan trong công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

12. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:

Tăng cường phối hợp với các lực lượng chức năng trong công tác điều tra, truy tố các vụ việc vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Hỗ trợ các lực lượng chức năng về việc cho ý kiến chuyên môn đối với các vụ việc có dấu hiệu tội phạm do các lực lượng chức năng tham vấn.

13. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh:

Chỉ đạo lực lượng kiểm soát quân sự tham gia phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, tạm giữ và xử lý các đối tượng sử dụng phương tiện quân sự tham gia giao thông; các hành vi tiếp tay cho các đối tượng để vận chuyển buôn bán hàng lậu, hàng giả, hàng cấm, hàng không đảm bảo an toàn thực phẩm, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ; Mặt khác, phối hợp chặt chẽ với các ngành, lực lượng chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm quy định của pháp luật, tích cực đấu tranh tố giác tội phạm về kinh

doanh hàng nhập lậu, hàng cấm, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

14. Thanh tra tỉnh:

Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

15. Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh:

a) Bố trí hợp lý thời lượng phát sóng, mở chuyên mục, duy trì chất lượng nội dung chương trình, bài viết, đưa tin về tình hình, kết quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và sản xuất, kinh doanh hàng giả của các lực lượng chức năng để tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người dân.

b) Chủ động phối hợp, cung cấp thông tin để hỗ trợ các sở, ban, ngành, lực lượng chức năng trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; phối hợp với Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo 389 tỉnh đưa tin về kết quả đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; các vụ việc trọng điểm, vi phạm lớn do các lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ, kiểm tra, xử lý.

16. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 12:

Chỉ đạo các đơn vị liên quan hoặc phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng có liên quan trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực quản lý ngoại hối, vàng, chống rửa tiền và thanh toán điện tử.

17. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:

Phối hợp chỉ đạo công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời phối hợp làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động thương mại để các doanh nghiệp nắm chắc, hiểu rõ tác hại của buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường kinh doanh, giá cả thị trường, uy tín các doanh nghiệp làm ăn chân chính; để có biện pháp phòng ngừa và phối hợp với các lực lượng thực thi nhiệm vụ đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 7. Trách nhiệm của UBND các xã, phường trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại địa phương

1. Tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và của các sở, ban, ngành tỉnh về công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Chỉ đạo Ban Chỉ đạo 389 cấp xã và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND các xã, phường thực hiện, phối hợp trong việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động

sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn trong việc chấp hành pháp luật; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo tuyên truyền, vận động nhân dân cam kết không tham gia, không tiếp tay cho hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng giả và gian lận thương mại.

4. Chỉ đạo tăng cường, củng cố tổ chức bộ máy, trang bị phương tiện, điều kiện làm việc cho Ban Chỉ đạo 389 cấp xã và các cơ quan chức năng trực thuộc xã, phường nhằm đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo quy định của pháp luật.

5. Bố trí kinh phí, đảm bảo điều kiện làm việc để thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại địa phương theo quy định.

6. Chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan đến nhiều lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh chống gian lận thương mại và hàng giả.

7. Đề xuất cấp có thẩm quyền hoặc khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Chỉ đạo xử lý tập thể, cá nhân có biểu hiện bao che, bảo kê, thông đồng, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại địa bàn, lĩnh vực địa phương quản lý.

Mục 2

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị phối hợp

1. Các cơ quan, đơn vị quy định tại Chương II của Quy chế này có trách nhiệm thực hiện các nội dung được quy định tại Điều 7 Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg.

2. Các cơ quan, đơn vị quy định tại Chương II của Quy chế này có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình, phương án phối hợp phải được bàn bạc, thống nhất của các bên tham gia ký kết phối hợp, thực hiện chế độ báo mật theo quy định.

b) Thực hiện phối hợp với lực lượng chức năng ở trung ương như: Các đơn vị có chức năng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Cục Hải Quan, Cục Thuế, Thanh tra Chính phủ; các lực lượng chức năng của địa phương khác trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 9. Trách nhiệm trong chỉ đạo công tác phối hợp

1. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo 389 tỉnh:

Chỉ đạo việc phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ban Chỉ đạo 389 các xã, phường trong hoạt động phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có chức năng kiểm tra, kiểm soát, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả:

a) Chủ trì thực hiện các chương trình, kế hoạch, phương án phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng khác trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đối với lĩnh vực, địa bàn được phân công.

b) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan chức năng thuộc sở, ban, ngành mình thực hiện việc phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót trong kế hoạch, phương án phối hợp, bàn bạc, thống nhất với bên tham gia phối hợp để việc phối hợp đạt hiệu quả cao. Chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan đến nhiều sở, ban, ngành, địa phương thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

c) Yêu cầu cơ quan trực thuộc sở, ban, ngành và địa phương cung cấp thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời và đánh giá kết quả đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình phụ trách để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

3. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND các xã, phường:

a) Chỉ đạo Ban Chỉ đạo 389 và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã, phường xây dựng và thực hiện kế hoạch phối hợp, trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã, phường thực hiện việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị của tỉnh quy định tại Chương II của Quy chế này và các địa phương khác trong đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Sơ kết, tổng kết; báo cáo

Các sở, ban, ngành, địa phương tiến hành sơ kết (định kỳ 6 tháng), tổng kết (định kỳ hàng năm) để đánh giá kết quả thực hiện công tác phối hợp theo Quy chế này; đồng thời báo cáo kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả gửi về Sở Công Thương (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh) cụ thể: Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 10 tháng 6; báo cáo tổng kết năm gửi trước ngày 10 tháng 12 để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Trưởng Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời tổng hợp, báo cáo gửi về Sở Công Thương (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh) để báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.